TÒA ÁN NHÂN DÂN **THỊ XÃ T** TỈNH BÌNH DƯƠNG Số: 01/2019/QĐST-DS	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** *T, ngày 18 tháng 02 năm 2019*

QUYẾT ĐỊNH
SƠ THẨM GIẢI QUYẾT VIỆC DÂN SỰ
V/v Yêu cầu tuyên bố một người mất năng lực hành vi dân sự

TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ T, TỈNH BÌNH DƯƠNG

Thành phần giải quyết việc dân sự gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên họp: Ông Danh Đại Thắng.

Thư ký phiên họp: Bà Đậu Thị Loan.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã T tham gia phiên họp: Bà Nguyễn Ngọc Hương - Kiểm sát viên.

Ngày 21 tháng 02 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân thị xã T, tỉnh Bình Dương mở phiên họp sơ thẩm công khai giải quyết việc dân sự thụ lý số: 231/2018/TLST-DS ngày 20 tháng 12 năm 2018, về việc: Yêu cầu tuyên bố một người mất năng lực hành vi dân sự, theo quyết định mở phiên họp số: 01/2019/QĐ-MPH ngày 12 tháng 02 năm 2019, gồm những người tham gia tố tụng sau đây

1. *Người yêu cầu giải quyết việc dân sự*: Bà Trương Thị R, sinh năm 1946; thường trú: 1/63, khu phố H, phường G, thị xã T, tỉnh Bình Dương. Có mặt.

2. *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan*:

- Bà Nguyễn Thị N, sinh năm 1968;

- Ông Nguyễn Văn D, sinh năm 1977;

- Ông Nguyễn Đức T, sinh năm 1982;

- Ông Nguyễn Văn Anh T, sinh năm 1987;

Cùng trú tại: 1/63, khu phố H, phường G, thị xã T, tỉnh Bình Dương.

- Bà Nguyễn Thị T, sinh năm 1972; thường trú: 86, Ấp A, xã S, thị xã T, tỉnh Bình Dương.

- Ông Nguyễn Minh T, sinh năm 1980; thường trú: 122D, Ấp A, xã S, thị xã T, tỉnh Bình Dương.

Bà N, ông D, ông T, ông H, bà T, ông A có đơn yêu cầu giải quyết vắng mặt.

NỘI DUNG VIỆC DÂN SỰ

Theo đơn yêu cầu ngày 28 tháng 11 năm 2018, quá trình tố tụng bà Trương Thị R *trình bày*:

Bà Trương Thị R và ông Nguyễn Văn N (đã chết) có quan hệ là vợ chồng, quá trình chung sống giữa bà R và ông N có 07 người con chung, gồm;

1. Bà Nguyễn Thị N, sinh năm 1968;
2. Ông Nguyễn Văn D, sinh năm 1977;
3. Ông Nguyễn Đức T, sinh năm 1982;
4. Ông Nguyễn Văn Anh T, sinh năm 1987;
5. Nguyễn Thị T, sinh năm 1972;
6. Ông Nguyễn Minh T, sinh năm 1980;
7. Nguyễn Thị T sinh năm 1986.

Khi sinh ra Nguyễn Thị T thì phát hiện bà T có dấu hiệu không bình thường, chậm phát triển, không nhận thức được hành vi của bản thân và có khuôn mặt đặc trưng của người bị bệnh Down. Gia đình đã đưa bà The đi khám chữa bệnh nhiều nơi, tuy nhiên bệnh tình của bà T không thuyên giảm. Bà T được chẩn đoán bị hội chứng Down.

Nhận thấy bà T có dấu hiệu mất năng lực hành vi dân sự, do đó bà Trương Thị R yêu cầu Tòa án tuyên bố bà Nguyễn Thị T là người mất năng lực hành vi dân sự.

Theo bản tự khai ngày 20-12-2018 của những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan bà Nguyễn Thị Ngọc; ông Nguyễn Văn D; ông Nguyễn Đức T; ông Nguyễn Văn Anh T; bà Nguyễn Thị T và ông Nguyễn Minh T trình bày:

Bà Nguyễn Thị N, ông Nguyễn Văn D, ông Nguyễn Đức T, ông Nguyễn Văn Anh T, bà Nguyễn Thị T và ông Nguyễn Minh T là anh, chị ruột của bà Nguyễn Thị T, thống nhất với yêu cầu của bà Trương Thị R đề nghị Tòa án tuyên bố bà Nguyễn Thị T là người mất năng lực hành vi dân sự

Ý kiến của Kiểm sát viên tham gia phiên họp:

Về việc tuân theo pháp luật tố tụng: Trong quá trình giải quyết việc dân sự Thẩm phán và Thư ký đã thực hiện đúng trình tự thủ tục quy định tại Bộ luật Tố tụng Dân sự năm 2015. Người yêu cầu, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đã thực hiện đầy đủ quyền và nghĩa vụ tố tụng theo quy định của Bộ luật Tố tụng Dân sự năm 2015.

Về việc giải quyết việc dân sự: Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ việc dân sự, đã được xem xét tại phiên họp, nhận thấy yêu cầu của người yêu cầu là có căn cứ nên đề nghị Tòa án chấp nhận.

Những yêu cầu, kiến nghị để khắc phục vi phạm về tố tụng: Không có

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ trong hồ sơ việc dân sự được thẩm tra tại phiên họp; ý kiến của các đương sự và đại diện Viện kiểm sát tham gia phiên họp, Tòa án nhân dân thị xã T nhận định:

[1] Về quan hệ pháp luật: Bà Trương Thị R yêu cầu tuyên bố Nguyễn Thị T, sinh năm 1986; thường trú: 1/63, khu phố H, phường G, thị xã T, tỉnh Bình Dương là người mất năng lực hành vi dân sự, nên yêu cầu của bà R là yêu cầu việc dân sự thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân thị xã T theo quy định tại khoản 1 Điều

27, điểm a khoản 2 Điều 35 và điểm c khoản 2 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng Dân sự năm 2015.

[2] Về thủ tục tố tụng*:* Những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan bà Nguyễn Thị N, ông Nguyễn Văn D, ông Nguyễn Đức T, ông Nguyễn Văn Anh T, bà Nguyễn Thị T và ông Nguyễn Minh T có đơn yêu cầu giải quyết vắng mặt. Do đó, Tòa án tiến hành phiên họp vắng mặt các đương sự nói trên theo khoản 2, khoản 3 Điều 367 của Bộ luật Tố tụng Dân sự năm 2015

[3] Xét yêu cầu của bà Trương Thị R:

Căn cứ lời trình bày của bà Trương Thị R và những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan xác định: Bà Trương Thị R và ông Nguyễn Văn N là vợ chồng, quá trình chung sống có 07 người con chung là bà Nguyễn Thị N, ông Nguyễn Văn D, ông Nguyễn Đức T, ông Nguyễn Văn Anh T, bà Nguyễn Thị T, ông Nguyễn Minh T và bà Nguyễn Thị T.

Khi sinh ra thì bà T có dấu hiệu không bình thường, chậm phát triển, không nhận thức được hành vi của bản thân và có khuôn mặt đặc trưng của người bị bệnh Down. Sau khi gia đình đưa bà T đi khám chữa bệnh nhiều nơi nhưng bệnh tình của bà T không thuyên giảm. Bà T được chẩn đoán bị hội chứng Down.

Nhận thấy bà T có dấu hiệu mất năng lực hành vi dân sự, do đó bà Trương Thị R yêu cầu Tòa án tuyên bố bà Nguyễn Thị T là người mất năng lực hành vi dân sự.

Ngày 21-12-2019, Tòa án nhân dân thị xã T, tỉnh Bình Dương đã ra quyết định số 06/2015/QĐ-TA để trưng cầu giám định năng lực hành vi dân sự của bà Nguyễn Thị T.

Tại Kết luận Giám định pháp y tâm thần số 36/KL-VPYTW ngày 15-01-2019 của Viện pháp y tâm thần Trung ương Biên Hòa đối với bà Nguyễn Thị T đã kết luận:

- Về y học: Hiện nay đương sự bị bệnh chậm phát triển tâm thần mức độ nặng/ Hội chứng Down (F72-IDC.10)

- Về năng lực nhận thức và điều khiển hành vi: Hiện nay đương sự không có năng lực nhận thức và điều khiển hành vi.

Căn cứ khoản 1 Điều 22 của Bộ luật dân sự có đủ cơ sở chấp nhận đơn yêu cầu của bà Trương Thị Rảnh về việc yêu cầu tuyên bố bà Nguyễn Thị T là người mất năng lực hành vi dân sự.

[4] Ý kiến của Kiểm sát viên tham gia phiên họp là có cơ sở và phù hợp với quy định của pháp luật.

[5] Về lệ phí: Người yêu cầu phải chịu lệ phí phí sơ thẩm theo quy định của pháp luật

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ:

- Khoản 1 Điều 27; điểm a khoản 2 Điều 35; Điều 39; Điều 143; Điều 144; khoản 1 Điều 149; Điều 361; khoản 2, khoản 3 Điều 367; Điều 372 và Điều 378 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;

- Điểm khoản 1 Điều 22 của Bộ luật dân sự năm 2015;

- Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Toà án.

1. Chấp nhận toàn bộ yêu cầu của bà Trương Thị R về việc "Yêu cầu tuyên bố một người mất năng lực hành dân sự" đối với bà Nguyễn Thị T.

Tuyên bố bà Nguyễn Thị T, sinh năm 1986; thường trú: 1/63, khu phố H, phường G, thị xã T, tỉnh Bình Dương là người mất năng lực hành vi dân sự.

2. Lệ phí sơ thẩm giải quyết việc dân sự: Bà Trương Thị R phải chịu 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng) lệ phí giải quyết việc dân sự, được trừ vào số tiền 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng) tạm ứng lệ phí đã nộp theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0024631 ngày 12/12/2018 của Chi cục Thi hành án dân sự thị xã T.

3. Về quyền kháng cáo, kháng nghị: Người yêu cầu, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến việc giải quyết việc dân sự có quyền kháng cáo quyết định này trong thời hạn 10 ngày kể từ ngày Tòa án ra quyết định. Viện kiểm sát cùng cấp có quyền kháng nghị quyết định này trong thời hạn 10 ngày, Viện kiểm sát cấp trên trực tiếp có quyền kháng nghị trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày Tòa án ra quyết định.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Bình Dương;
- VKSND thị xã T;
- Chi cục THADS thị xã T;
- UBND phường G, thị xã T, tỉnh Bình Dương.
- Đương sự;
- Lưu hồ sơ việc dân sự.

TM. HỘI ĐỒNG GIẢI QUYẾT VIỆC DÂN SỰ
THẨM PHÁN –CHỦ TỌA PHIÊN HỌP

Danh Đại Thắng

-